Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 04.08.2020 14:48:45 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 2710/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 04 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn lập Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 29/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 4031/BC-STC- ngày 28/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn lập Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 của Sở Xây dựng, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Tư vấn lập Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (*Danh mục chi tiết đính kèm*).

2. Giá gói thầu khoảng: **1.763.655.359 đồng,** *(Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm năm mươi chín đồng),* đã bao gồm thuế GTGT.

- Giá dùng làm căn cứ đánh giá hồ sơ dự thầu cung cấp gói thầu trên căn cứ giá dự toán đã được duyệt, nhưng không được lớn hơn giá gói thầu trong quyết định này.

- Các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình thực hiện, căn cứ các quy định hiện hành, đơn vị thực hiện quyết toán theo thực tế và đảm bảo chế độ hoá đơn chứng từ đầy đủ.

3. Nguồn kinh phí: Nguồn sự nghiệp đã giao dự toán cho Sở Xây dựng.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, thực hiện qua mạng, lựa chọn nhà thầu trong nước.

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ. (Áp dụng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 29, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13).

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III năm 2020.

7. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 270 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch và Các Phó Chủ tịch;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS

ThaiTM

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng

DANH MỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số 2710 /QĐ-UBND ngày 04 /8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Số lượng	Định mức (%)	Giá trị
Phần I.	**TỔNG KINH PHÍ LẬP CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ Ở 2021-2030 (TRƯỚC THUẾ)**	**1**	**100**	**1.272.478.614**
A.	***Chi phí nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển nhà ở năm 2021-2030 (trước thuế)***	***1***	***84***	***1.068.882.036***
1	Thu thập, xử lý số liệu, dữ liệu ban đầu	1	7	
2	Thu thập bổ sung về số liệu, tài liệu	1	4	
3	Khảo sát thực tế	1	20	
4	Nghiên cứu xây dựng Chương trình phát triển nhà ở	1	53	
4.1	Phân tích, đánh giá vai trò của ngành nhà ở	1	1	
4.2	Phân tích, dự báo tiến bộ KHCN và phát triển nhà ở của khu vực, của cả nước tác động phát triển nhà ở của tỉnh	1	3	
4.3	Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển nhà ở của tỉnh	1	4	
4.4	Nghiên cứu mục tiêu và quan điểm phát triển nhà ở của tỉ	1	3	
4.5	Nghiên cứu, đề xuất các phương án phát triển nhà ở	1	6	
4.6	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hiện	1	20	
	a. Giải pháp về chính sách đất đai	1	5	
	b. Giải pháp về quy hoạch, kiến trúc	1	1	
	c. Giải pháp về chính sách tài chính, tín dụng và thuế	1	1	
	d. Giải pháp về chính sách phát triển thị trường nhà ở và quản lý sử dụng nhà ở	1	1.5	
	đ. Giải pháp về khoa học, công nghệ	1	4	
	e. Giải pháp cải cách thủ tục hành chính	1	1.5	
	g. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức phát triển và quản lý nhà ở	1	3	
	h. Giải pháp phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách	1	3	
4.7	Xây dựng báo cáo tổng hợp và các báo cáo liên quan	1	8	
	a. Xây dựng báo cáo đề dẫn	1	1	
	b. Xây dựng báo cáo tổng hợp	1	6	
	c. Xây dựng báo cáo tóm tắt	1	0.6	
	d. Xây dựng văn bản trình thẩm định	1	0.2	
	đ. Xây dựng văn bản trình phê duyệt	1	0.2	
4.8	Hệ thống hóa các bản vẽ	1	8	
B.	***Thuế GTGT (10%)***			***106.888.204***
C.	***Chi phí nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển nhà ở năm 2021-2030 (sau thuế)***	***1***	***84***	***1.175.770.239***

Phần II	**TỔNG KINH PHÍ LẬP KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ Ở NĂM 2021-2025 (TRƯỚC THUẾ)**	**1**	**100**	**636.239.307**
D.	***Chi phí nghiên cứu xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021-2025 (trước thuế)***	***1***	***84***	***534.441.018***
1	Thu thập, xử lý số liệu, dữ liệu ban đầu	1	7	
2	Thu thập bổ sung về số liệu, tài liệu	1	4	
3	Khảo sát thực tế	1	20	
4	Nghiên cứu xây dựng Chương trình phát triển nhà ở	1	53	
4.1	Phân tích, đánh giá vai trò của ngành nhà ở	1	1	
4.2	Phân tích, dự báo tiến bộ KHCN và phát triển nhà ở của khu vực, của cả nước tác động phát triển nhà ở của tỉnh	1	3	
4.3	Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển nhà ở của tỉnh	1	4	
4.4	Nghiên cứu mục tiêu và quan điểm phát triển nhà ở của tỉ	1	3	
4.5	Nghiên cứu, đề xuất các phương án phát triển nhà ở	1	6	
4.6	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hiện	1	20	
	a. Giải pháp về chính sách đất đai	1	5	
	b. Giải pháp về quy hoạch, kiến trúc	1	1	
	c. Giải pháp về chính sách tài chính, tín dụng và thuế	1	1	
	d. Giải pháp về chính sách phát triển thị trường nhà ở và quản lý sử dụng nhà ở	1	1.5	
	đ. Giải pháp về khoa học, công nghệ	1	4	
	e. Giải pháp cải cách thủ tục hành chính	1	1.5	
	g. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức phát triển và quản lý nhà ở	1	3	
	h. Giải pháp phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách	1	3	
4.7	Xây dựng báo cáo tổng hợp và các báo cáo liên quan	1	8	
	a. Xây dựng báo cáo đề dẫn	1	1	
	b. Xây dựng báo cáo tổng hợp	1	6	
	c. Xây dựng báo cáo tóm tắt	1	0.6	
	d. Xây dựng văn bản trình thẩm định	1	0.2	
	đ. Xây dựng văn bản trình phê duyệt	1	0.2	
4.8	Hệ thống hóa các bản vẽ	1	8	
E.	***Thuế GTGT (10%)***			***53.444.102***
F.	***Chi phí nghiên cứu xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021-2025 (sau thuế)***	***1***	***84***	***587.885.120***

Tổng giá trị gói thầu bao gồm VAT (C + F): 1.763.655.359 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm năm mươi chín đồng).